

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ/ THÁNG NHÓM, LỚP 3 TUỔI C

Chủ đề: GIAO THÔNG

(Thực hiện 4 tuần, từ ngày 2/3/2026 Đến ngày 27/3/2026)

I. MỤC TIÊU

1. Lĩnh Vực Phát Triển Thể Chất

1.1. Giáo dục Dinh dưỡng-sức khỏe

MT5: Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở. Chấp nhận vệ sinh răng miệng, đội mũ khi đi nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép đi giày khi đi học. Trẻ biết nói với người lớn khi bị đau, khi bị chảy máu.

MT7: Trẻ biết tránh nơi nguy hiểm (Hồ ao, bể chứa nước, hố vôi...) khi được nhắc nhở.

1.2. Phát Triển Vận Động

MT9: Trẻ biết thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.

MT11: Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Bò, trườn, trèo.

- Bước lên bậc xuống bậc cao 35cm

- Bước lên bậc xuống bậc cao 40cm

- Đè tài: Bò theo đường dích dắc

MT12: Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: Tung, đập, chuyền.

- Tung bóng cho cô

- Chuyền bắt bóng 2 bên theo hàng hàng dọc.

- Bắt và tung bóng với cô bằng 2 tay.

MT14: Trẻ biết thực hiện phối hợp được các vận động xoay tròn cổ tay, gập đàn, cử động của bàn tay, ngón tay vào nhau trong 1 số hoạt động như: xếp chồng 8-10 khối không đổ, tự cài cởi cúc áo ...

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức.

2.1. Khám phá xã hội

MT19: Trẻ biết kể ra một số lễ hội, một số danh lam thắng cảnh ở địa phương qua trò chuyện, tranh ảnh.

- Trò chuyện về 8/3

2.2. Khám phá khoa học

MT24: Trẻ biết mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.

- Khám phá xe đạp trẻ em

2.3. Làm quen với toán

MT25: Trẻ biết đếm các đối tượng giống nhau và đếm đến 5.

- Dạy trẻ đếm trên đối tượng giống nhau trong phạm vi 3

- Dạy trẻ đếm trên đối tượng giống nhau trong phạm vi 4

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

3.1. Nghe

MT33: Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.

- Dạy trẻ nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc.

3.2. Nói

MT34: Trẻ biết nói rõ các tiếng, sử dụng các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm.

MT37: Trẻ đọc thuộc được các bài thơ, ca dao, đồng dao.

+ Đền đỏ đền xanh

+ Khuyên bạn

MT39: Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong chuyện.

- Câu chuyện về chú xe ủi

- Xe lu và xe ca

3.3. Làm quen với việc đọc - viết

MT42: Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giờ sách xem tranh.

- Dạy trẻ đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giờ sách xem tranh.

MT44: Trẻ thích vẽ, “viết” nguệch ngoạc.

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội

4.1. Thể hiện ý thức về bản thân

MT45: Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, nói được điều bé thích, không thích.

- Trẻ biết yêu thương, tôn trọng cơ thể, tự bảo vệ bản thân và thực hiện được một số kỹ năng tự phục vụ.

- Trẻ nhận ra một số cách ứng xử không công bằng với bạn trai, bạn gái. Khám phá các đặc điểm giống nhau và khác nhau của trai/gái, các khả năng, nhu cầu giống nhau của bạn trai/gái.

- Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.

4.2. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh.

MT53: Trẻ biết phòng, chống bạo lực học đường.

+ Trẻ được học tập, và được vui chơi, được sống trong môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, không bị đối xử phân biệt; quyền không bị bạo hành, xâm hại.

- Cách xử lý khi bị người lạ chạm, sờ vào cơ thể.

MT55: Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.

- Dạy trẻ giữ gìn vệ sinh môi trường

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

5.1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên và các tác phẩm nghệ thuật

MT57: Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.

- Dạy trẻ nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi dân ca). Nghe đọc thơ đồng dao, ca dao, tục ngữ; nghe kể câu chuyện.

5.2. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và tạo hình

MT59: Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc. Bước đầu làm quen với cách hát to - hát nhỏ.

- DH: Tàu lửa

- NH: Đoàn tàu nhỏ xíu

MT60: Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).

- Trẻ biết tự sử dụng các phương tiện nghệ thuật và công cụ khác nhau để thể hiện ý tưởng, cảm xúc của bản thân và giao tiếp với người khác và môi trường xung quanh.

- VĐMH: Em đi chơi thuyền buồm

+ NH: Đường em đi

+ VĐMH: Em tập lái ô tô

* Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất, Ai nhanh hơn, Nghe tiếng hát tìm đồ vật, Hóa đá....

MT62: Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.

- Thiết kế lăng hoa, Tô màu khinh khí cầu

MT63: Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.

- Vẽ tô màu ô tô

- Vẽ tô màu xe máy

II. Yêu cầu, chuẩn bị

1. Yêu cầu.

- Trẻ nhớ tên các vận động: Tung bóng cho cô, Bò theo đường dích dắc, Chuyển bắt bóng bằng 2 tay theo hàng dọc, Tung và bắt bóng bằng 2 tay và tập được theo đúng yêu cầu của cô.

- Trẻ biết được ý nghĩa của ngày phụ nữ Việt Nam 8/3

- Trẻ biết khám phá xe đạp trẻ em, thiết kế lăng hoa

- Trẻ biết cầm bút màu, ngồi đúng tư thế; vẽ, tô màu xe máy, vẽ tô màu ô tô và tô được khinh khí cầu.

- Trẻ biết tên gọi đặc điểm công dụng của một số phương tiện giao thông đường bộ

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tác giả, hiểu nội dung bài thơ: Đèn đỏ đèn xanh, Khuyên bạn

- Trẻ nhớ tên truyện, tên nhân vật trong truyện và hiểu nội dung truyện: Xe lu và xe ca, Câu chuyện về chú xe ủi.

- Trẻ biết được độ chìm hay nổi của vật phụ thuộc vào trọng lượng của nó.

- Trẻ biết tham gia các hoạt động trải nghiệm cùng cô.

- Trẻ biết được sự cần thiết khi chấp hành giao thông.

- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 3,4.

- Trẻ thuộc bài hát “Tàu lửa”

- Trẻ biết vận động minh họa cùng cô: “Em tập lái ô tô, Em đi chơi thuyền buồm”. Nghe hát: “Em đi qua ngã tư đường phố, đường em đi, Đoàn tàu nhỏ xíu”

- Trẻ biết cách xử lý khi bị người lạ chạm, sờ vào cơ thể.

2. Chuẩn bị

a. Đồ dùng, đồ chơi

- Tranh hình ảnh về phương tiện giao thông (PTGT).

- Dụng cụ âm nhạc.

- Bóng, vòng, phấn, bóng, đường dích dắc.

- Tranh, truyện, video truyện “Câu chuyện về chú xe ủi”, truyện “Xe lu và xe ca”.

- Một số bài thơ, câu chuyện, câu đố trong chủ đề.

- Tranh ảnh về một số phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy, đường hàng không.

- Một số đồ dùng, đồ chơi về phương tiện giao thông đường thủy, đường hàng không: Lô tô, phương tiện giao thông tự làm.

- Suru tầm tranh ảnh, truyện thơ, bài hát, câu đố về phương tiện giao thông đường thủy, đường hàng không.

b. Đồ dùng của cô

- Nhạc các bài hát trong chủ đề.

- Giấy khổ to, giấy A4, giấy màu, báo cũ, bìa lịch, bìa carton.

- Bút màu, bút chì, màu sáp, màu nước.

- Hồ dán, kéo.

- Đất nặn, hạt hạt, lá cây, hoa, lọ thủy tinh, lọ muối, xà phòng, nguyên liệu khác phù hợp chủ đề

c. Trang trí lớp

- Trang trí lớp theo chủ đề phương tiện giao thông.

III. Kế hoạch giáo dục tuần

II. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 2/3-6/3/2026)	Tuần 2 (Từ 9/3-13/3/2026)	Tuần 3 (Từ 16/3-20/3/2026)	Tuần 4 (Từ 23/3-27/3/2026)	lưu ý
Chủ đề	Bé ngoan khi qua đường	Bé cùng thuyền buồm trên sông	Bé cùng xe bon bon	Bé tập đi xe an toàn	
Đón trẻ Trò chuyện TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Cô vui vẻ, ân cần thăm hỏi phụ huynh tình hình sức khỏe của trẻ hằng ngày. - Nhắc nhở phụ huynh đưa trẻ đi học đúng giờ, chuẩn bị trang phục, đồ dùng phù hợp thời tiết. - Trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình học tập, sinh hoạt của trẻ trong tuần. - Tuyên truyền với phụ huynh về một số bệnh giao mùa và cách chăm sóc sức khỏe cho trẻ. - Gọi hỏi trẻ về các phương tiện giao thông đã biết: máy bay, tàu thủy, ô tô, xe máy, tàu hỏa... - Cho trẻ quan sát tranh, ảnh hoặc video về phương tiện giao thông. - Nhắc trẻ một số quy tắc an toàn đơn giản: đội mũ bảo hiểm, đi bộ trên vỉa hè, không chơi gần ao hồ, đường tàu. 				

	<p>Tuần 1</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Thổi nơ - Động tác tay: Dạng tay sang hai bên, vẩy nhẹ - Động tác bụng: Cúi gập người về phía trước - Động tác chân: Chạy bước nhỏ tại chỗ - Động tác bật: Bật cao tại chỗ, dang tay <p>Tuần 2</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Gà gáy - Động tác tay: Chuyển động tay như chèo thuyền buồm - Động tác bụng: Nghiêng người sang hai bên - Động tác chân: Bước lên – xuống bực thấp - Động tác bật: Bật tiến về phía trước liên tục <p>Tuần 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Thổi còi - Động tác tay: Hai tay quay vòng tròn trước ngực - Động tác bụng: Xoay người sang hai bên - Động tác chân: Giậm chân tại chỗ - Động tác bật: Bật tách chân – khép chân <p>Tuần 4</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Gà gáy dài - Động tác tay: Hai tay đưa cao rồi kéo xuống - Động tác bụng: Gập người về trước – đứng thẳng - Động tác chân: Bước đều sang hai bên - Động tác bật: Bật liên tục về phía trước theo nhịp 				
Hoạt động học	Thứ 2	LVPTTC Tung bóng cho cô	LVPTTC Bò theo đường zic zắc	LVPTTC Chuyền bắt bóng 2 bên theo hàng dọc	LVPTTC Bắt và tung bóng với cô bằng 2 tay.
	3	LVPTNT KPXH: Trò chuyện về 8/3	LVPTNT Toán: Dạy trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 3	LVPTNT KPKH: Khám phá xe đạp trẻ em	LVPTNT Toán: Dạy trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 4
	4	LVPTNN Thơ: Đền đỏ đền xanh	LVPTNN Truyện: Câu chuyện về chú xe ủi	LVPTNN Truyện: Xe lu và xe ca	LVPTNN Thơ: Khuyên bạn
	5	LVPTTM Trang trí giỏ hoa	LVPTTM Vẽ, tô màu xe máy	LVPTTM Vẽ, tô màu ô tô	LVPTTM DH: Tàu lửa NH: Đoàn tàu nhỏ xíu
	6	LVPTTCKN	LVPTTM	LVPTTM	LVPTTM

		XH Cách xử lý khi bị người lạ chạm, sờ vào cơ thể	VĐMH: Em đi chơi thuyền buồm NH: Đường em đi TC: Nghe tiếng hát tìm đồ vật	VĐMH: Em tập lái ô tô NH: Em đi qua ngã tư đường phố TC: Ai nhanh nhất	Tô màu khinh khí cầu	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	HĐCCĐ: HĐTN: Giấy không bị ướt khi tô sáp màu TCVĐ: Kéo co CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	HĐCCĐ: : Quan sát PTGT đi qua đường. TCVĐ: Bánh xe quay CTD: Chơi với đồ chơi trong sân trường, đá.	HĐCCĐ: Quan sát: Xe đạp TCVĐ: Mèo và chim sẻ. CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vòng, phấn, bóng...	HĐCCĐ: Chơi với mo cau TCVĐ: Chèo thuyền buồm. CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	
	3	HĐCCĐ: HĐTN: Nhỏ cỏ, nhặt lá sân trường TCVĐ: Mèo đuổi chuột CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	HĐCCĐ: TN: Quả bóng ma thuật TCVĐ: Chèo thuyền buồm CTD: Chơi với ĐCNT, lá cây, cát, đá...	HĐCCĐ HĐTN: Dụng cụ thuyền buồm tảo TCVĐ: Chạy theo hiệu lệnh CTD: Chơi làm con vật bằng lá cây, xếp nhà để xe,	HĐCCĐ: HĐTN: Thí nghiệm: Sữa ma thuật TCVĐ: Dung dăng dung dề CTD: Chơi làm con vật bằng lá cây, vẽ tự do trên sân	
	4	HĐCCĐ: Quan sát: Xe máy TCVĐ: Về đúng đường CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	HĐCCĐ: Quan sát: Thời tiết TCVĐ: Đoàn tàu nhỏ xíu CTD: Chơi với ĐCNT, lá cây, cát, đá...	HĐCCĐ: Quan sát cây sấu TCVĐ: Kéo cưa lừa xẻ CTD: Chơi với lá cây và đồ chơi ngoài trời.	HĐCCĐ: Quan sát Khu trải nghiệm TCVĐ: Ô tô và chim sẻ CTD: Chơi với ĐCNT, lá cây...	
	5	HĐCCĐ: HĐTN: Bóng bay kéo cốc TCVĐ: Đi trên dây thăng bằng	HĐCCĐ: HĐTN: Thí nghiệm bong bóng xà phòng TCVĐ: Ô tô và chim sẻ	HĐCCĐ: HĐTN: Thí nghiệm hạt muối nhảy múa TCVĐ: Bánh xe quay CTD: Vẽ phấn theo ý thích, chơi	HĐCCĐ: HĐTN: Chiếc lọ vui nhộn TCVĐ: Vũ điệu hóa đá CTD: Vẽ tự do , nhặt lá rụng sâu thành chuỗi	

		CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	CTD: Chơi với ĐCNT, lá cây, cát, đá...	với đồ chơi ngoài trời, xâu hoa	,Chơi với đồ chơi ngoài trời	
	6	HDCCĐ: Quan sát: thời tiết TCVĐ: Tín hiệu giao thông CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	HDCCĐ: Quan sát: Vườn rau TCVĐ: Đèn đỏ, đèn xanh CTD: Chơi với ĐCNT, lá cây, cát, đá...	HDCCĐ: Thí nghiệm : động cơ bóng bay TCVĐ: Lăn bóng về đích theo cặp CTD: Chơi với bóng, vòng.	HDCCĐ: Quan sát: Cây hoa giấy TCVĐ: Thổi bóng bay CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	
Hoạt động (Thay thế HĐ góc		HĐ trải nghiệm: Làm quà tặng bà, mẹ và cô giáo.	HĐ trò chơi vận động: <i>Chụp bóng</i>	HĐ giao lưu TCVĐ: <i>Gà đẻ trứng</i>	HĐ giao lưu âm nhạc cuối chủ đề	
Hoạt động Góc	<p>1. Góc phân vai: Đóng vai cảnh sát giao thông, người điều khiển phương tiện giao thông, người bán vé tàu xe, hành khách đi tàu xe...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuần 1: Sân bay nhí - Tuần 2: Bến cảng nhí - Tuần 3: Bến xe nhí - Tuần 4: Ga tàu nhí <p>a. Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ướm mình vào công việc của chú cảnh sát giao thông để điều khiển trò chơi tín hiệu giao thông, người điều khiển phương tiện giao thông, người bán vé và hành khách đi xe... - Rèn cho trẻ khả năng quan sát các phía để chơi trò chơi đúng luật - Giáo dục trẻ chú ý tham gia đúng luật lệ giao thông khi ra đường <p>b. Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô hình ngã tư đường phố, đèn giao thông - Vé xe... <p>c. Tiến hành.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vào vai chú cảnh sát phải biết thổi còi, chỉ hướng cho người tham gia giao thông đi đúng luật - Người điều khiển phương tiện giao thông phải đi đúng làn đường của mình và đi đúng luật. - Người bán vé thì cởi mở với hành khách, người mua vé thì phải xếp hàng. - Hành khách đi xe phải trật tự thực hiện quy định chung của xe chở khách <p>2. Góc xây dựng: Xếp hình ô tô tàu hỏa, bến xe</p> <p>Tuần 1: Xếp hình sân bay Tuần 2: Xếp hình bến cảng Tuần 3: Xếp hình bến xe</p>					

Tuần 4: Xếp hình ga tàu hỏa

a. Yêu cầu

- Trẻ biết dùng các hình khối, hành rào, cây xanh, cây hoa để xây bến xe.
- Trẻ biết sử dụng đồ dùng đồ chơi 1 cách sáng tạo
- Trẻ biết nhận xét ý tưởng, sản phẩm của mình khi xây dựng

b. Chuẩn bị

- Hình khối, một số loại phương tiện giao thông để xây, cây xanh, cây hoa

c. Tiến Hành:

- Lấy các khối vuông, khối chữ nhật đặt sát cạnh nhau tạo thành tường và hàng rào.
- Dùng các khối trụ để tạo thành cổng ra vào.
- Dùng các cây xanh, cây hoa, cây cỏ để trồng trong khu vực nhà ga.
- Dùng các hình hoa để ghép các hình với nhau tạo thành hình mới

3. Góc nghệ thuật: Tô màu, vẽ nặn, dán các loại phương tiện giao thông.

Hát các bài hát về các phương tiện giao thông

Tuần 1: “Khúc hát tuổi thơ”

Tuần 2: “Sắc màu bé yêu”

Tuần 3: “Đôi tay tài hoa”

Tuần 4: “Âm nhạc và sắc màu”

a. Yêu cầu

- Trẻ biết vẽ, dán và tô màu hợp lí một số hình ảnh về PTGT biết cách cầm bút và cách tô màu...
- Biết biểu diễn các bài hát thật tự nhiên và sôi động

b. Chuẩn bị

- Giấy, bút màu, hồ dán, khăn lau,

c. Tiến hành.

- Lần lượt từng hoặc từng nhóm lên thể hiện bài hát...
- Làm mềm đất, chia đất sau đó dùng các kĩ năng xoay tròn lăn dọc để tạo thành sản phẩm yêu thích...

4. Góc thư viện: Xem tranh truyện, sách, hình ảnh về phương tiện giao thông.

Tuần 1: “Trang sách diệu kỳ”

Tuần 2: “Câu chuyện quanh em”

Tuần 3: “Hành trình cùng sách”

Tuần 4: “Thế giới qua tranh truyện”

a. Yêu cầu

- Trẻ nhận biết một số hình ảnh về phương tiện, luật lệ giao thông

b. Chuẩn bị

- Một số sách tham khảo cho cháu quan sát, ghép tranh, lô tô về phương tiện, luật lệ giao thông

c. Tiến hành .

- Ngồi đúng tư thế, giờ sách từng trang.
- Quan sát bức tranh và nhận xét về bức tranh.
- Tô màu bức tranh theo yêu cầu.

	<p>5. Góc thiên nhiên Tuần 1: “Khám phá lá xanh” Tuần 2: “Những thuyền buồm xinh” Tuần 3: “Chăm vườn nhỏ của bé” Tuần 4: “Thiên nhiên quanh em”</p> <p>a. Yêu cầu - Trẻ biết chăm sóc cây ở góc thiên nhiên :Như nhổ cỏ ,bắt sâu ,lau lá khô - Rèn cho trẻ óc sáng tạo, nhanh nhẹn khéo léo của đôi bàn tay - Giáo dục trẻ có ý thức khi hoạt động</p> <p>b. Chuẩn bị : Cát, nước, bình tưới</p> <p>c. Tiến hành: - Dùng hai tay để nhổ cỏ cho cây nhật lá dụng - Đong nước vào bình nhẹ nhàng tưới cho cây</p>					
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<p>Ăn: - Trước khi ăn: + Trẻ cùng cô kê bàn ghế cho trẻ, lau bàn bằng khăn ẩm. + Chuẩn bị khay, thìa, khăn mặt sạch đặt vào đĩa trên bàn. + Chia dư thêm một suất. + Cho trẻ đi vệ sinh, rửa tay, rửa mặt. - Trong khi ăn: + Cho trẻ ngồi theo bàn. + Cho trẻ ăn, cô động viên trẻ ăn hết suất. - Sau khi ăn: Hướng dẫn trẻ lau miệng, lau tay, uống nước xúc miệng.</p> <p>* Ngủ: - Trước khi ngủ: Cho trẻ đi vệ sinh, cùng cô kê sập, trải chiếu, vệ sinh phòng ngủ - Trong khi ngủ: Cô quán xuyến trẻ cho trẻ ngủ, cần giữ yên tĩnh cho trẻ ngủ, nếu trẻ dậy sớm cô cho trẻ ngủ tiếp nếu trẻ không ngủ nữa cô cho trẻ sang chỗ khác. - Chú ý đến chăn đắp cho trẻ trong khi thời tiết lạnh. - Sau khi ngủ: + Trẻ nào ngủ dậy trước cô cho trẻ dậy trước, + Cho trẻ đi vệ sinh. Mở cửa thông thoáng lớp học.</p>					
<p>Hoạt động chiều</p>	<p>Thứ 2</p>	<p>1. Hướng dẫn trẻ làm vở chữ cái “k,”. 2. Chơi trò chơi Đi chợ 3. HD trẻ dọn vệ sinh.</p>	<p>1. Các hoạt động giúp trẻ làm quen với phương tiện và quy định giao thông. 2. Chơi tự do ở các góc 3. Dọn đồ dùng</p>	<p>1. Giải một số câu đố về giao thông 2. Trò chơi dân gian: Nu na nu nống 3. Chơi tự do ở các góc</p>	<p>1. Cho trẻ làm quen với vở chữ cái: “h” 2. Chơi tự do ở các góc 3. Dọn đồ chơi</p>	

3	<p>1. HD trẻ sách phòng tránh xâm hại và bạo hành (Trang 11)</p> <p>2. Chơi TCDG</p> <p>3. Đọc thơ về chủ đề</p>	<p>1. HD trẻ làm sách STEAM (trang 10)</p> <p>2. Chơi tự do ở các góc</p> <p>3. Dọn đồ dùng</p>	<p>1. Chơi trò chơi dân gian</p> <p>2. HD trẻ sách phòng tránh xâm hại và bạo hành (Trang 12)</p> <p>3. Hát về chủ đề.</p>	<p>1. Chơi TCDG</p> <p>2. Hát về chủ đề</p> <p>3. Dọn vệ sinh trong và ngoài hành lang</p>	
4	<p>1. Làm quen với tiếng anh: Unit 13.</p> <p>2. Chơi tự do ở các góc</p> <p>3. Dọn vệ sinh</p>	<p>1. Làm quen với tiếng anh: Unit 15.</p> <p>2. Gấp giấy làm ô tô</p> <p>3. Trò chơi vận động “Đường về nhà”</p>	<p>1. Làm quen với tiếng anh: Unit 17.</p> <p>2. Hát múa “Em đi qua ngã tư đường phố”</p> <p>3. Đóng vai “Chú công an giao thông”</p>	<p>1. Làm quen với tiếng anh: Unit 19.</p> <p>2. Trẻ cùng cô vệ sinh lau chùi sắp xếp lại góc chơi</p> <p>3. Nêu gương cuối ngày.</p>	
5	<p>1. Làm quen với tiếng anh: Unit 14.</p> <p>2. Hát múa tập thể “Đi chơi”</p> <p>3. Trò chơi tập thể “Ô tô và nhà để xe”</p>	<p>1. Làm quen với tiếng anh: Unit 16.</p> <p>2. HD trẻ dọn vệ sinh.</p> <p>3. Hát về chủ đề</p>	<p>1. Làm quen với tiếng anh: Unit 18.</p> <p>2. Chơi với nút ghép</p> <p>3. Dọn đồ chơi</p>	<p>1. Làm quen với tiếng anh: Unit 20.</p> <p>2. Nêu gương cuối ngày.</p> <p>3. Vệ sinh trả trẻ</p>	
6	<i>Thứ 6 hàng tuần: Biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan</i>				